

Bài 1) Đọc các đoạn dưới đây và trả lời từ câu hỏi 1 đến câu hỏi 8

(1) Chào các bạn. Tôi tên là Sokha. Tôi là người Campuchia. Đến năm 2020, tôi đã ở Việt Nam 15 năm. Năm 2005, tôi sống ở thị xã Sơn Tây một năm để học tiếng Việt. 6 năm tiếp theo tôi sống ở Thái Bình để học đại học Y. Tốt nghiệp đại học Y, tôi học cao học Y ở Đại học Y Hà Nội. Sau khi có bằng thạc sĩ y khoa, tôi được một bệnh viện của Hà Nội mời ở lại làm việc cho đến bây giờ. Tuy đã sống ở Việt Nam 15 năm nhưng tôi cũng không có nhiều thời gian để đi tham quan, du lịch nhiều nơi. Hôm nay được nghỉ nên tôi đã rủ anh Sơn cùng khoa đạp xe ra ngoại thành để hít thở không khí trong lành. Cả tôi và anh ấy đều rất thích đi xe đạp. Anh Sơn nói: Trong khi tất cả các phương tiện khác đều sử dụng các nguồn nguyên liệu tạo nên khí thải độc hại gây ảnh hưởng đến môi trường và đời sống con người thì xe đạp và xe đạp điện lại không làm những điều đó. Xe đạp và xe đạp điện hiện nay đang ngày càng được phát triển lên thêm một tầm cao mới, đáp ứng được nhiều hơn nhu cầu và đòi hỏi của con người. Và trong tương lai, xe đạp và xe đạp điện có thể là phương tiện đi lại **thông dụng** của xã hội con người.

(2) Xe đạp được biết đến như một trong những thành quả phát triển đầu tiên về khía cạnh của sự thay đổi trong ngành chế tạo phương tiện giao thông của cách mạng công nghiệp diễn ra vào những năm đầu của thế kỷ 19 ở các nước châu Âu như: Anh, Pháp ...Chiếc xe đạp đầu tiên được ghi nhận là của người Đức tên là Baron Karl von Drais năm 1817. Với phương tiện này, lần đầu tiên con người đã có thể đi một quãng đường dài 13km mà chỉ mất 1 giờ đồng hồ.

(3) Một trong những bộ phận quan trọng nhất của xe đạp hiện nay đó chính là chiếc bàn đạp. Trên thực tế, bàn đạp của xe đạp xuất hiện sau khi có mẫu xe đầu tiên 43 năm tức là vào năm 1860. Mô hình chiếc xe đạp có trục khuỷu và bàn đạp được gắn ở bánh trước được giới thiệu lần đầu tiên bởi nhà phát minh Pierre Michaux người Pháp. Qua nhiều năm phát triển, đến năm 1888 khi săm và lốp sử dụng khí được đưa vào sử dụng, xe đạp gần như đạt đến thiết kế ngày nay. Từ thế kỷ 20 đến nay, xe đạp ngày càng được hoàn thiện về thiết kế và chức năng. Xe đạp trong tương lai sẽ là một trong những phương tiện được yêu thích nhất do chúng không sản sinh ra những chất thải làm ô nhiễm không khí cũng như là một bài tập có tác dụng tốt với sức khỏe con người.

Câu 1. Sokha đến Việt Nam năm nào?

- A. 2020
- B. 2005
- C. 2011

D. 2013

Câu 2. SoKha đang làm việc ở đâu?

- A. Thị xã Sơn Tây.
- B. Đại học Y Thái Bình.
- C. Đại học Y Hà Nội.
- D. Một bệnh viện của Hà Nội

Câu 3. Phương tiện nào dưới đây KHÔNG sử dụng nguyên liệu tạo nên khí thải độc hại?

- A. Ô tô
- B. Xe buýt
- C. Tàu hỏa
- D. Xe đạp và xe đạp điện

Câu 4. Từ **thông dụng** ở đoạn (1) có thể được hiểu là:

- A. Phổ biến
- B. Có ích
- C. Không có ích
- D. Nhiều

Câu 5. Xe đạp được biết đến là một trong những thành quả phát triển trong ngành chế tạo phương tiện giao thông diễn ra ở đâu?

- A. Các nước châu Á
- B. Các nước châu Âu
- C. Các nước châu Mĩ
- D. Các nước châu Phi

Câu 6. Một trong những bộ phận quan trọng nhất của xe đạp là:

- A. Bàn đạp
- B. Săm
- C. Lốp
- D. Trục khuỷu

Câu 7. Ai là người phát minh ra xe đạp?

- A. Người Đức
- B. Baron Karl von Drais
- C. Pierre Michaux
- D. Người Pháp

Câu 8. Tại sao xe đạp sẽ là một trong những phương tiện được yêu thích nhất trong tương lai?

- A. Vì xe đạp không sản sinh ra những chất thải làm ô nhiễm không khí.
- B. Vì xe đạp không có tác dụng tốt với sức khỏe con người.
- C. Vì là phương tiện dễ đi.
- D. Vì xe đạp rất an toàn.

Bài 2: Đọc bài dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 9 đến câu 16

Du lịch biển đảo ngày càng trở thành một xu hướng và động lực mới, với nhiều tiềm năng ở Việt Nam. Thực tế cũng cho thấy, với lượng khách đến tăng nhiều trong những năm qua và luôn chiếm khoảng 70% tổng khách du lịch cả nước, du lịch biển đảo hiện đang là loại hình du lịch chủ đạo, góp phần quan trọng đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Việt Nam.

Việt Nam có nhiều tiềm năng về du lịch biển đảo khi sở hữu đường bờ biển dài hơn 3.260 km và hơn 3.000 hòn đảo, với những bờ cát trắng, vịnh biển hoang sơ, những hòn đảo nhiệt đới quanh năm tươi tốt... Việt Nam đứng thứ 27 trong số 156 quốc gia có biển trên thế giới và là nước có diện tích ven biển lớn ở khu vực Đông Nam Á. Và có tới 125 bãi biển mà hầu hết là các bãi tắm đẹp, trong đó bãi biển Đà Nẵng đã được tạp chí Forbes bầu chọn là 1 trong 6 bãi tắm quyến rũ nhất hành tinh. Việt Nam cũng là 1 trong 12 quốc gia có các vịnh đẹp nhất thế giới là Vịnh Hạ Long, Vịnh Nha Trang.

Bên cạnh đó, lãnh thổ vùng đất ven biển, vùng biển và hệ thống các đảo, nơi diễn ra du lịch biển đảo và vùng ven biển tập trung tới 7/13 di sản thế giới ở Việt Nam... Ngoài ra, từ bao đời nay, biển đảo không chỉ là nơi cung cấp nguồn sống, mà còn là không gian để cộng đồng người Việt tạo lập nên một nền văn hóa biển đảo, với những di sản văn hóa đặc sắc. Đó là hệ thống di tích lịch sử-văn hóa liên quan đến môi trường biển, các lễ hội dân gian của cư dân miền biển; phong tục tập quán liên quan đến biển... Đây chính là nguồn tài nguyên giàu có để phát triển du lịch biển đảo bền vững.

Nắm bắt thế mạnh trên, thời gian qua, nhiều khu du lịch biển tiềm năng đã được quy hoạch và đầu tư phát triển như: bãi biển Sầm Sơn (Thanh Hóa); bãi biển Non Nước, Mỹ Khê (Đà Nẵng); bãi biển Vũng Tàu (Bà Rịa-Vũng Tàu)... Việt Nam đã hình thành 3 trung tâm du lịch biển có sức hút với khách quốc tế, gồm vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Đà Nẵng, Nha Trang (Khánh Hòa) với những cơ sở lưu trú hiện đại 4-5 sao. Cùng với việc đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch, nhiều dịch vụ giải trí, thể thao biển đã được đưa vào hoạt động như: chèo thuyền du lịch, kéo dù bằng ca nô, lướt ván, bóng chuyền bãi biển... Đặc biệt, loại

hình ngắm biển bằng dù lượn, khinh khí cầu, máy bay mô hình (ở biển Nha Trang, Đà Nẵng) hay bằng máy bay trực thăng (ở vịnh Hạ Long) đang được rất nhiều khách du lịch yêu thích.

Các sản vật địa phương liên quan đến biển cũng theo đó mà phát triển thành thương hiệu. Có thể kể đến một số sản phẩm nổi tiếng như: nước mắm Phú Quốc, chả mực Hạ Long, tòi Lý Sơn, yến sào Nha Trang... Việc du lịch biển, đảo Việt Nam có lượng du khách lớn, đã khiến các nhà đầu tư nước ngoài tăng cường đầu tư vào lĩnh vực này. Hiện nay, đầu tư nước ngoài trong **lĩnh vực này** chiếm trên 70% số các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch. Trong đó có một số dự án lớn như: Dự án của tập đoàn Platinum Dragon Empire (Mỹ) phát triển khu du lịch vui chơi giải trí tại Bà Rịa-Vũng Tàu với số vốn lên đến 550 triệu USD; dự án của Tập đoàn Rockingham (Anh) xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp và các khu vui chơi giải trí, trường đua ô tô 1.000 ha tại Phú Quốc, quy mô dự án lên đến 1 tỷ USD...

Du lịch biển phát triển cũng góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành kinh tế khác; tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội dải ven biển, nơi hiện có khoảng 21,2 triệu người trong độ tuổi lao động và góp phần bảo đảm an ninh - quốc phòng, bảo vệ môi trường biển.

Câu 9. Việt Nam có bao nhiêu hòn đảo?

- A. 3.260 B. 156 C. hơn 3000 D. 125

Câu 10. Việt Nam có bao nhiêu bãi biển?

- A. 125 B. 25 C. 156 D. 12

Câu 11. Bãi biển nào của Việt Nam đã được tạp chí Forbes bầu chọn là 1 trong 6 bãi tắm quyến rũ nhất hành tinh?

- A. bãi biển Sầm Sơn
B. bãi biển Đà Nẵng
C. bãi biển Mỹ Khê
D. bãi biển Vũng Tàu

Câu 12. Sản vật nào của thành phố Hạ Long?

- A. chả mực
B. nước mắm
C. tòi
D. yến sào

Câu 13. Trong các thông tin sau, thông tin nào không đúng?

- A. Việt Nam có nhiều tiềm năng về du lịch biển, đảo.

- B. Việt Nam có nền văn hóa biển đảo phong phú với những di sản văn hóa đặc sắc.
- C. Các dịch vụ giải trí, thể thao biển chưa được quan tâm đầu tư.
- D. Du lịch biển đảo phát triển góp phần giải quyết vấn đề việc làm cho cư dân ven biển.

Câu 14. Những loại hình du lịch nào đang được rất nhiều khách du lịch yêu thích?

- A. chèo thuyền du lịch, kéo dù bằng ca nô
- B. lướt ván, bóng chuyền bãi biển
- C. ngắm biển bằng dù lượn, khinh khí cầu
- D. ngắm biển bằng máy bay mô hình, lặn biển

Câu 15. Cụm từ “**lĩnh vực này**” nói đến điều gì?

- A. Các sản vật địa phương
- B. Du lịch biển, đảo
- C. Giải trí, thể thao biển
- D. Các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch.

Câu 16. Chủ đề chính của văn bản trên là gì?

- A. Tiềm năng của du lịch biển Việt Nam.
- B. Tiềm năng và hướng phát triển của du lịch biển, đảo Việt Nam.
- C. Khó khăn của ngành du lịch biển, đảo Việt Nam
- D. Một số loại hình du lịch biển, đảo Việt Nam.

PHẦN II.

Bài 3. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 17 đến 24

Khi nhắc đến những công trình kiến trúc ấn tượng, không thể bỏ qua chùa Một Cột. Năm 2012, Tổ chức Kỷ lục châu Á đã chính thức công nhận chùa Một Cột là “Ngôi chùa có kiến trúc độc đáo nhất châu Á”. Nó được xây dựng theo hình tượng của một đóa hoa sen nở trên mặt nước, tượng trưng cho sự tinh khiết và cao quý của Phật pháp.

Chùa Một Cột được biết đến với rất nhiều tên gọi khác nhau như Diên Hựu Tự, Liên Hoa Đài hay chùa Mật. Đây là một trong số những ngôi chùa Hà Nội cổ kính được xây dựng từ thời vua Lý Thái Tông.

Truyền thuyết kể lại rằng, sự tích chùa Một Cột gắn liền với giấc mộng của vua Lý Thái Tông. Năm 1049, nhà vua mơ thấy được Phật Bà Quan Âm ban cho một tòa sen ngồi sáng. Khi thức dậy, vua đã kể lại giấc mộng kỳ bí cho các quân thần cùng nghe. Sau đó, nhà sư Thiền Tuệ đã khuyên vua xây dựng chùa để ghi nhớ công ơn, ân đức lớn lao của Quan Âm. Như trong giấc chiêm bao, chùa dựng cột gỗ lim, làm toà sen của Phật Bà Quan Âm đặt

trên cột. Sau đó các nhà sư đi vòng quanh tụng kinh với mong muốn “phước lành dài lâu”, vì vậy mà chùa có tên là Diên Hựu.

Đến thời vua Lý Nhân Tông, chùa được cải tạo xây thêm hồ Linh Chiểu và trang trí thêm toà sen mạ vàng ở đỉnh cột. Bên trong chùa Một Cột là ngôi đền có điêu khắc hình chim thần trên mái nhà cùng ban thờ tượng Quan Thế Âm được mạ vàng.

Chùa Một Cột đã trải qua bao lần trùng tu, sửa chữa vào Triều Trần, Hậu Lê và triều Nguyễn. Năm 1954, quân đội Pháp đã đặt thuốc nổ phá chùa trước khi rút khỏi thủ đô. Đến năm 1955, nhà nước đã cho tái dựng lại chùa theo bản thiết kế của kiến trúc sư Nguyễn Bá Lăng với quy mô một ngôi chùa nhỏ.

Ngày nay không có những cánh sen trên cột đá như đã nói đến trong bia văn thời nhà Lý, nhưng ngôi chùa dựng trên cột vươn lên khỏi mặt nước vẫn là kiến trúc độc đáo, gợi hình tượng một bông sen vươn thẳng lên khỏi ao. Ao được bao bọc bởi hàng lan can làm bằng những viên gạch sành trắng men xanh. Kiến trúc chùa xây dựng gần với kiến trúc còn để lại thời Nguyễn.

<https://hoidisanvanhoa.vn>

Câu 17. Chùa Một Cột được Tổ chức Kỷ lục châu Á vinh danh là gì?

- A. Ngôi chùa có kiến trúc độc đáo nhất thế giới
- B. Ngôi chùa có kiến trúc độc đáo nhất châu Á
- C. Ngôi chùa có kiến trúc độc đáo nhất Đông Nam Á
- D. Ngôi chùa có kiến trúc độc đáo nhất châu Âu

Câu 18. Đâu không phải là tên gọi khác của chùa Một Cột?

- A. Diên Hựu Tự
- B. Liên Hoa Đài
- C. chùa Mật
- D. Linh Chiểu

Câu 19. Chùa Một Cột bắt đầu được xây dựng dưới thời nào?

- A. Nhà Lý
- B. Nhà Trần
- C. Nhà Lê
- D. Nhà Nguyễn

Câu 20. Chùa Một Cột được xây dựng để ghi nhớ công ơn của ai?

- A. Phật bà Quan Âm
- B. Vua Lý Thái Tông

- C. Vua Lý Nhân Tông
- D. nhà sư Thiền Tuệ

Câu 21. Vua Lý Thái Tông đã mơ thấy Phật Bà ban cho gì?

- A. một ngôi chùa
- B. một hồ nước
- C. một tòa sen
- D. một bức tượng

Câu 22. Quân đội Pháp đã đặt thuốc nổ phá chùa vào năm nào?

- A. 1945
- B. 1954
- C. 1955
- D. 1956

Câu 23. Thông tin nào KHÔNG ĐÚNG trong các thông tin sau?

- A. Chùa Một Cột được xây dựng từ thời vua Lý Thái Tông
- B. Chùa Một Cột chưa được trùng tu, sửa chữa
- C. Chùa được cải tạo xây thêm hồ Linh Chiểu dưới thời vua Lý Nhân Tông
- D. Bên trong chùa có ban thờ tượng Quan Thế Âm

Câu 24. Nội dung chính của bài đọc trên là gì?

- A. Kiến trúc chùa Một Cột
- B. Giới thiệu về chùa Một Cột
- C. Các triều đại phong kiến ở Việt Nam
- D. Các tên gọi khác nhau của chùa Một Cột

Bài 4. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 25 đến 32

Làng gốm Bát Tràng thuộc xã Bát Tràng, Hà Nội. Đây là địa danh nổi tiếng với nghề làm gốm sứ truyền thống hơn 700 năm tuổi. Làng có diện tích khoảng 22 km², dân số hơn 58.600 người, vị trí địa lý thuận lợi. Những năm qua, Bát Tràng phát triển mạnh trong sản xuất, vận chuyển, mua bán sản phẩm gốm và thu hút ngày càng đông khách du lịch. Du khách đến làng gốm Bát Tràng không thể bỏ qua hoạt động tự làm các sản phẩm gốm. Dưới sự hướng dẫn của thợ gốm, cả người lớn và trẻ em đều sẽ được học cách nặn gốm từ những thao tác cơ bản. Sau khi hoàn thành, tác phẩm sẽ được nung và đóng gói để du khách mang về làm kỷ niệm.

Hàng năm vào các ngày 14, 15, 16 tháng 2 âm lịch, làng gốm tổ chức lễ hội truyền thống. Du khách tự do tham gia vào các nghi lễ, tận hưởng không khí nhộn nhịp của những trò

chơi dân gian và giao lưu văn hóa độc đáo. Đặc biệt trong phần hội, du khách có thể trải nghiệm thêm một số hoạt động như: các trò chơi dân gian, thi đấu thể thao, văn nghệ, tham dự triển lãm, tham quan và mua sắm...

Bảo tàng gồm Bát Tràng có kiến trúc độc đáo, mang giá trị nghệ thuật nên thu hút rất nhiều du khách đến tham quan, chụp ảnh lưu niệm, đặc biệt là giới trẻ. Trong đó nơi chụp đẹp và nghệ thuật nhất, được nhiều người yêu thích là sảnh tầng 1 và không gian thưởng trà, cà phê tại tầng 4.

Ngày 18/8/2025, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi danh "Tri thức nấu cỗ Bát Tràng" vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, cùng nghề làm bánh cuốn Thanh Trì và tri thức chế biến, thưởng thức Chả cá Lã Vọng.

Các món nổi tiếng của mâm cỗ Bát Tràng gồm: canh măng mực, su hào xào mực, chả tôm cuốn lá lót, nem chim câu. Ngoài các món đặc trưng trên, cỗ Bát Tràng còn có các món phổ biến như: bánh chưng, giò lụa, gà luộc, canh bóng, nộm su hào, cá kho 7 tầng, trà hột hoa sói, chè kho,...

Không những thế, đến Bát Tràng, du khách cũng nên thử các món ăn **dân dã** khi đi tham quan, mua sắm tại chợ như: bánh tẻ, khoai nướng cốt dừa, các loại bún (bún chả, bún mẹt, bún nem...), trà đá, nước mía, nước dừa...

Đến Bát Tràng, chắc chắn du khách sẽ có nhiều trải nghiệm thú vị.

<https://vnexpress.net>

Câu 25. Nghề làm gốm sứ ở Bát Tràng đã được bao nhiêu năm?

- A. hơn 70 năm
- B. gần 700 năm
- C. 700 năm
- D. hơn 700 năm

Câu 26. Hoạt động nào mà du khách không thể bỏ qua khi đến làng gốm Bát Tràng?

- A. chơi trò chơi
- B. tự làm các sản phẩm gốm
- C. tự pha cà phê
- D. tự nấu mâm cỗ

Câu 27. Lễ hội ở làng gốm Bát Tràng được diễn ra trong mấy ngày?

- A. 14 ngày
- B. 2 ngày
- C. 3 ngày

D. 4 ngày

Câu 28. Nơi chụp đẹp và nghệ thuật nhất ở bảo tàng gốm Bát Tràng ở đâu?

- A. sảnh tầng 1 và không gian thưởng trà, cà phê tại tầng 4
- B. phòng trà tầng 2 và sảnh tầng 1
- C. phòng trà tầng 3
- D. sảnh tầng 3 và không gian thưởng trà, cà phê tại tầng 4

Câu 29. Món đặc trưng trong mâm cỗ Bát Tràng không có món nào?

- A. canh măng mực
- B. su hào xào mực
- C. chả cá cuốn lá lốt
- D. nem chim câu

Câu 30. Từ nào trái nghĩa với từ “dân dã” trong bài?

- A. sang trọng
- B. bình dân
- C. thôn dã
- D. đồng quê

Câu 31. Thông tin nào KHÔNG ĐÚNG trong các thông tin sau?

- A. Làng gốm Bát Tràng thuộc xã Bát Tràng, Hà Nội.
- B. Lễ hội Bát Tràng được tổ chức vào ngày 14-16 tháng 2 âm lịch hàng năm
- C. Bảo tàng gốm Bát Tràng có kiến trúc độc đáo
- D. "Tri thức nấu cỗ Bát Tràng" đã được vinh danh là di sản văn hóa vật thể quốc gia

Câu 32. Chủ đề của bài đọc trên là gì?

- A. Lễ hội làng gốm Bát Tràng
- B. Giới thiệu về làng gốm Bát Tràng
- C. Đặc sản làng gốm Bát Tràng
- D. Lịch sử làng gốm Bát Tràng

Bài 5. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 33 đến 40

Người thầy chân chính

- Con chào thầy, Thầy có nhận ra con không?
- Ừ, thầy nhớ là dạy con hồi lớp ba. Bây giờ con làm gì rồi?
- Con cũng theo nghề giáo. Chính thầy có ảnh hưởng sâu sắc đến con, nên con cũng muốn đi dạy những em nhỏ.

- Vậy sao? Nhưng thầy không nhớ mình đã làm gì để con quyết định đi theo con đường này!

- Thầy thực sự không nhớ gì sao?

Và chàng trai bắt đầu kể:

Có lần, một bạn học đến lớp đeo một chiếc đồng hồ rất đẹp được bố mẹ tặng. Bạn ấy tháo ra và đặt nó vào ngăn bàn. Con luôn mơ ước có một chiếc đồng hồ như thế. Con đã không kiềm chế được lòng tham và quyết định lấy trộm chiếc đồng hồ đó. Một lúc sau, bạn ấy đến chỗ thầy, vừa khóc và vừa than bị mất đồ. Thầy nhìn khắp cả lớp một lượt rồi nói: "Ai đã lấy chiếc đồng hồ của bạn, hãy mang trả cho bạn ấy".

Con rất sợ hãi, nhưng vì quá xấu hổ con đã không bỏ chiếc đồng hồ ra, và đã không nhận lỗi.

Thầy đi ra đóng cửa lớp lại và ra lệnh cho tất cả học sinh nam đứng úp mặt vào tường. Thầy nói: "Thầy sẽ khám túi tất cả các con với một điều kiện: tất cả phải nhắm mắt lại". Chúng con nghe lời thầy, và con cảm thấy, đó chính là khoảnh khắc đáng xấu hổ nhất trong thời thơ ấu của mình.

Thầy đi từ đứa này đến đứa khác, sờ từ túi quần này sang túi quần khác. Khi rút chiếc đồng hồ ra khỏi túi quần của con, thầy vẫn tiếp tục đi đến đứa học trò cuối cùng. Sau đó, thầy nói: "Các con, tất cả đã xong. Các con có thể mở mắt ra và đi về bàn của mình". Thầy đưa trả lại chiếc đồng hồ cho bạn ấy và không bao giờ nói một lời về sự việc đó.

Ngày hôm đó, như vậy là thầy đã cứu vãn danh dự và tâm hồn con. Thầy đã không tố giác con là kẻ cắp, kẻ lừa dối, là đứa hèn nhát. Thầy cũng chưa bao giờ nói chuyện với con về sự việc đó. Mãi sau này, con mới hiểu tại sao? Bởi vì, thầy là người thầy chân chính, nên thầy không muốn làm hoen ố phẩm cách một đứa trẻ chưa trưởng thành. Bởi vậy, con đã quyết tâm trở thành thầy giáo như thầy để đền đáp ân huệ đó!

Cả hai cùng im lặng, bồi hồi nhớ lại chuyện xưa. Sau đó, thầy giáo trẻ hỏi:

- Chẳng lẽ hôm nay nhìn thấy con, thầy không nhớ gì đến chuyện đó ư?

Ông giáo già trả lời:

- Thực sự là, khi thầy soát túi quần các con, thầy cũng nhắm mắt!

Câu 33. Người bạn cùng lớp được ai tặng đồng hồ?

- A. bố mẹ
- B. thầy giáo
- C. bạn học
- D. các bạn nam

Câu 34. Khi tháo chiếc đồng hồ ra, người bạn đã để nó ở đâu?

- A. trên bàn
- B. ngăn bàn
- C. trong cặp
- D. trong túi quần

Câu 35. Vì sao người học trò không nhận lỗi?

- A. vì sợ hãi và xấu hổ
- B. vì nghĩ không ai tìm được chiếc đồng hồ
- C. vì đã để chiếc đồng hồ trong ngăn bàn
- D. vì đã giấu kĩ chiếc đồng hồ

Câu 36. Thầy giáo đã yêu cầu các bạn nam làm gì khi thầy khám túi?

- A. nhắm mắt
- B. khóc
- C. áp lưng vào tường
- D. để tay lên bàn

Câu 37. Sau khi tìm thấy chiếc đồng hồ, thầy giáo làm gì tiếp theo?

- A. không khám thêm bạn khác nữa
- B. mắng học trò
- C. hỏi rõ nguyên nhân
- D. tiếp tục đi đến đưa học trò cuối cùng

Câu 38. Để đền đáp ân huệ của thầy, người học trò quyết tâm làm gì?

- A. tìm gặp lại thầy
- B. tặng thầy một chiếc đồng hồ mới
- C. không muốn làm nghề dạy học
- D. trở thành một thầy giáo

Câu 39. Vì sao thầy không nhớ về lỗi lầm của người học trò?

- A. Vì khi thầy soát túi trò, thầy cũng nhắm mắt
- B. Vì trí nhớ của thầy không tốt
- C. Vì thầy không nhớ cậu học trò
- D. Vì thầy yêu cầu học sinh nhắm mắt lại

Câu 40. Thông tin nào KHÔNG ĐÚNG trong các thông tin sau?

- A. Người thầy giáo già không nhận ra học trò.
- B. Khi còn nhỏ, người thầy giáo trẻ đã lấy trộm chiếc đồng hồ của bạn mình.

- C. Thầy giáo đã tìm thấy đồng hồ và trả cho học trò.
- D. Người thầy đã nhắm mắt khi khám túi của học trò.